

Bản án số: 243/2024/HSST
Ngày 12 - 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm C:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lô Văn Long

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lương Thị Khuyển; bà Trần Thị Kim Xuân

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Quốc Huy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà:
Ông Sộng Nở L - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2024 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 262/2024/HSST ngày 08 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 255/2024/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vàng A L**, sinh năm 1976, tại huyện Sông M, tỉnh Sơn La;

Nơi cư trú: Bản Nhọt C, xã Chiềng C, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Mông; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt nam; con ông Vàng A Ch và bà Sòng Thị Ch (đều đã chết); bị cáo C vợ là Giàng Thị V và 05 con; tiền sự: Không, tiền án: C 01 tiền án. Ngày 13/4/2022 bị TAND huyện Sông Mã xử phạt 14 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/6/2024 cho đến nay; C mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu các trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 30 phút ngày 02/6/2024 tổ công tác Công an xã Chiềng C, huyện Sông Mã đến nhà của Vàng A L, sinh năm 1976 trú tại bản Nhọt C, xã Chiềng C, huyện Sông Mã để test thử ma túy, khi đến nhà thấy L đang ở nhà. Qua làm việc, thấy L C biểu hiện về tội phạm ma túy nên tổ công tác đã yêu cầu L đem giao nộp các tài liệu, đồ vật C liên quan, vì vậy L đã lấy từ trong túi quần bên trái đang mặc ra một gói giấy bạc để giao nộp, qua kiểm tra bên trong chứa một mảnh viên nén màu hồng (L khai nhận là Hồng phiến). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản, bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng nghi là Hồng phiến.

Ngày 03/6/2024 tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã, Hội đồng bóc mở niêm phong đã tiến hành cân tịnh, xác định khối lượng và trích mẫu giám định, kết quả: Mảnh viên nén màu hồng C khối lượng là 0,035 gam đã sử dụng toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu L.

Tại bản kết luận giám định số 1205/KL ngày 05/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

- *Mẫu gửi giám định ký hiệu L là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,035 gam.*

- *Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,035 gam, loại Methamphetamine.*

Quá trình điều tra bị cáo Vàng A L khai nhận hành vi phạm tội như sau: L là người sử dụng ma túy, hiện đang C một tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xoá án tích. Khoảng 13 giờ ngày 02/6/2024 L đem theo số tiền 50.000 đồng (là tiền do L lao động tiết kiệm mà C) đi bộ một mình từ nhà lên khu vực nương của gia đình thuộc bản Nhọt C để làm nương. Trên đường đi L gặp một người đàn ông dân tộc Thái (không rõ danh tính) ngồi ở ven đường nên L dừng lại để nói chuyện và hỏi mua được 01 viên Hồng phiến được gói bằng mảnh giấy bạc với số tiền 50.000 đồng từ người đàn ông này. Mua được ma túy, L cho gói ma túy vào túi quần đang mặc rồi đi làm nương, đến chiều cùng ngày L đem số ma túy mua được về nhà, khi về đến nhà L đã bỏ viên Hồng phiến ra để bẻ ra một phần sử dụng bằng hình thức hít, số còn lại L gói và cất giấu vào túi quần đang mặc. Khoảng hơn 18 giờ cùng ngày, khi L đang ở nhà thì thấy tổ công tác Công an xã Chiềng C đến test thử ma túy và vận động nên L đã đem giao nộp số ma túy còn lại, tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng.

Vàng A L tàng trữ 0,035 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng, xét thấy khối lượng ma túy là dưới mức tối thiểu 0,1 gam, nhưng bản thân L đã bị TAND huyện Sông Mã xét xử, tuyên phạt 14 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS (Tại bản án số 90/HSST ngày 13/4/2022), chưa được xoá án tích. Do đó, hành vi tàng trữ 0,035 gam Methamphetamine của L đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 BLHS.

Cáo trạng số 207/CT-VKSSM ngày 07 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử bị cáo Vàng A L về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Vàng A L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật viện dẫn áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Vàng A L phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Vàng A L từ 01 năm đến 01 năm 04 tháng tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị HĐXX: Tịch thu để tiêu hủy 01 mảnh giấy bạc; 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở.

Về án phí: Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định.

Bị cáo Vàng A L không C ý kiến gì đối đáp với lời luận tội của Kiểm sát viên, khi được nói lời sau cùng, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, các tài liệu khác C trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không C ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác C trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Ngày 02/6/2024 bị cáo Vàng A L đã C hành vi tàng trữ 0,035 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Tuy khối lượng chất ma túy bị cáo tàng trữ dưới mức tối thiểu là 01 gam nhưng bị cáo đã bị TAND huyện Sông Mã xét xử, tuyên phạt 14 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS (Tại bản án số 90/HSST ngày 13/4/2022), chưa được xoá án tích. Do đó, hành vi tàng trữ 0,035 gam Methamphetamine của bị cáo Vàng A L đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ

sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo về tội: *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; phát biểu luận tội của của Kiểm sát viên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị mức xử phạt tù giam đối với bị cáo về tội danh nêu trên là phù hợp, C căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử C đủ cơ sở kết luận: Hành vi mà bị cáo Vàng A L thực hiện đã phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, C khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[3] Về tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là vi phạm điều cấm của pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, thể hiện sự coi thường pháp luật, vi phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương nên cần xử lý nghiêm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không C tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ nhằm mục đích sử dụng; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; xét thấy cần áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo và cách L bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân C ích cho gia đình và xã hội cũng như công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[6] Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Hội đồng xét xử thấy bị cáo không C tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về các vấn đề C liên quan: Đối với người đàn ông không rõ tên tuổi và địa chỉ là người đã bán ma túy cho bị cáo ngoài đường thuộc bản Nhọt C, xã Chiềng C, Sông Mã vào ngày 02/6/2024. Do không xác định được họ tên đầy đủ và địa chỉ nên không C căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[8] Vật chứng của vụ án: Đối với 01 mảnh giấy bạc; 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở là vật không C giá trị sử dụng, nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc, sống ở vùng C điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc đối tượng hộ nghèo, nên được xem xét miễn án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Vàng A L phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Vàng A L 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/6/2024.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu để tiêu hủy 01 mảnh giấy bạc; 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở.

(các vật chứng được đựng trong một phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành được niêm phong, giấy dán niêm phong C mã số 0003659).

Theo Quyết định chuyển vật chứng số: 194/QĐ-VKS ngày 01/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã và Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 15 giờ 45 phút ngày 01 tháng 8 năm 2024 giữa Công an huyện Sông Mã và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc hội. Bị cáo Vàng A L được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo C quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 12/9/2024).

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Kim Xuân Lương Thị Khuyển

Lô Văn Long